TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BÀN TIN NGÀY 03/04/2025

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,317.83 +0.04%	238.13 +0.72%	98.64 +0.17%	42,225.32 +0.56%	35,725.87 +0.28%	22,390.84 -0.66%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"Rủi ro áp thuế cao"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +0.5 điểm (+0.04%) tới lại mức 1317.83 điểm với 5 mã trần, 245 mã tăng, 200 mã giảm, 2 mã sàn và 77 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 19,296.7 tỷ đồng, tăng 28.42% so với phiên trước.

Thị trường diễn biến với sự giằng co, với nỗ lực hấp thụ lực cung của bên bán, thị trường trong ngày tăng nhe. Nhóng người vốn hoàn lên và vào cân bằng giữa lý lẽ tăng - giảm khi nhóm cổ phiếu hóa lớn có lo ngoài Ngân hàng giảm nhẹ (-0.14%); trong khi chiều ngược lại có nhóm Tài nguyên cơ bản (+2%), Dịch vụ tài chính (+1.03%) và Bất động sản (+0.38%) đã kéo chỉ số VN-Index quay lại tăng nhe. Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm: VIX (+3.60%), GEX (+5.12%), VND (+3.25%), SZC (+1.54%), EVF (+5%), KBC (-3.44%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.04%), HNX-Index (+0.72%), UPCOM-Index (+0.17%), VN30 (+0%), VNMID (+0.02%), VNSML (+0.11%), VNDIAMOND (-0.36%), VNFINLEAD (-0.1%), VNCOND (-0.19%), VNCONS (-0.19%).

Diễn biến của các quỹ nổi bật: FUESSVFL (0%), FUEKIV30 (-0.11%), FUEMAVND (-0.37%), FUESSV50 (+1.91%), FUEVN100 (+0.66%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm VIC (+0.63 điểm), VCB (+0.59 điểm), FPT (+0.52 điểm). Trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm BID (-0.51 điểm), MBB (-0.37 điểm), SBB (-0.24 điểm).

Khối ngoại bán ròng tăng lên mức -708.42 tỷ đồng. Trong đó, các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm TPB (-82.44 tỷ), VNM (-70.22 tỷ), GMD (-69.1 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm VRE (+87.92 tỷ), VIX (+54.62 tỷ), VIC (+37.28 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên hôi phục sẽ 2 của thị trường, diễn nhóm của thị trường có sự luân phiên hồi phục của nhóm của cổ phiếu, trong tâm chế riêng nhóm cổ phiếu VIN gió tốt đã của vu hướng tăng. Chỉ số VN-Index chạm tới kháng cự MA10 ngày, kết phiên nến đỏ, giữ mức giá đóng cửa cao hơn phiên liền kề, khối lượng giao dịch giá tăng đáng kể. Đây là phiên hồi phục thứ 2 sau quá trình điều chỉnh gần, tâm lý thị trường vẫn còn sự hoài nghi, mức độ lan tỏa tăng giá còn yếu. Giả đáng nâm dưới trung bình trượt MA10 ngày, chỉ báo MACD trên biểu đồ ngày nằm dưới đường tín hiệu. Histogram dang âm dưới Zero. Do đó, trong khung thời gian H1 đồ với thị trường và cổ phiếu nói chung cần có sự cải thiện mạnh mẽ về lực cầu hơn nữa, tác động làm thay đổi cấu trúc giao chuyển sang xu hướng tăng trở lại. Nếu điều này cần được cải thiện sớm nhất thị trường mới có thể kết thúc điều chỉnh.

Xem xét trên kết cấu chuyển động của giá và thời gian điều chỉnh trong 3 tuần trước đó thì thị trường chung có sở số để kỳ vọng kết thúc quá trình điều chỉnh trong tuần giao dịch này khi giá đã tiến cận về đường trung bình trượt MA10 của biểu đồ tuần. Tín hiệu tích cực đến từ sở đồ cổ phiếu vượng tăng. Chỉ số VN-Index chạm tới kháng cự MA10 ngày, kết nhưng đã tự nhiên bình thanh quan sát trong các phiên giao dịch sắp tới, khả năng phục hồi hoặc nhịp lên ngắn hạn trong thời gian tiếp theo.

Mu tố biến độ giá lên 10%, chiết khấu giá giảm từ dính ngắn hạn tương đương 2,5-3% (1303 điểm) được xem là điều chính tích cực, tích lũy cho bước sóng lên sau đó.

Xu hướng điều chỉnh ngày, đã hiệu chính kết cấu 2 nhịp vẽ vùng biên độ giá hồ trợ của xu hướng tăng trước đó. Vẽ đồng tiền, khối ngoại duy trì đà bán ròng nhưng bên cạnh đó trong giai đoạn vừa qua, thanh khoản rất rõ ràng đến tự nhà đầu tư cá nhân, tổ chức và tự doanh trong nước, là yếu tố nội tại thúc đẩy thị trường đi lên. Vẽ ngắn hạn và trung hạn, đây là nhân tố chính tác động tới thanh khoản của thị trường.

Kích bán giao dịch vỡ việc điều chỉnh kết thúc: xu hướng ngắn hạn đang ở nhịp điều chỉnh thứ 2 trên khung H1, do đó ngưỡng hỗ trợ 1305+/-4 rất quan trọng xem sét tính chất kết thúc điều chỉnh trong các phiên giao dịch tuần đầu tháng 4. Các đầu hiệu cơ bản cho yếu tố ngày là VN-Index giữ vững mốc hỗ trợ 1305+/-5 điểm trong các phiên đầu tuần, xuất hiện nến đảo chiều hai hỗ trợ, được cũ là tín hiệu sớm của nhịp điều chỉnh kết thúc. Thị trường chung có thể chưa lên ngay, do vì thế giá còn nằm dưới đường trung bình trượt MA10 ngày, nhưng các tiêu chí về nhịp, biên độ có thể cho phép nhà đầu tư mua dần vị thế ngắn hạn trong tuần giao dịch đầu tháng 4.

Kích bán điều chỉnh tiếp diễn được ưu tiên trong bối cảnh Mỹ áp thuế cao đối với Việt Nam, và thị trường tiếp diễn điều chỉnh, khi thị trường đóng nếu ngày, không giữ được mốc hỗ trợ trên, thì mốc hỗ trợ 2 ở vùng 1270 điểm và mốc hỗ trợ 2 được xem xét phân tích các trang thái ở lên sau đó có đủ tích cực hay không.

Mốc hỗ trợ cho biểu đồ ngày vùng 1: 1278 điểm; vùng 2: 1305 +/-5 điểm.
Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

CHIẾN LƯỢC NHÀ ĐẦU TƯ

Kế hoạch giao dịch để xuất gian dịch với tín hiệu xác nhận ở vùng giá 1305+/-5 điểm trong tuần đầu tháng 4, khi thị trường xác nhận tín hiệu như phân tích trong mục phân tích kỹ thuật.

Chúng tôi ưu tiên điều chỉnh theo thị trường tiếp tục điều chỉnh trong bối cảnh Mỹ áp thuế cao đối với hàng hóa từ VN, do đó nhà đầu tư nên tiếp tục chờ đợi kết thúc đợt điều chỉnh.

Nhà đầu tư ngắn hạn chơi mua lại vị khi thị trường kết thúc điều chỉnh Nhà đầu tư trung hạn can tập trung cho đợt sóng điều chỉnh kết thúc để tiếp tục gia tăng dò vị thế cân thiết tỷ trọng.

Không ưu tiên giao dịch cổ phiếu có trang thái ngắn hạn nghịch pha trung hạn. Ưu tiên mua gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu có trang thái đồng pha tăng trên khung ngắn và trung hạn và tuần với thị trường

Các vị thế trung hạn ưu tiên ha bớt tỷ trọng.

Mốc hỗ trợ cho biểu đồ ngày vùng 1: 1278 điểm; vùng 2: 1305+/-5 điểm.
Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (28/03/2025)
- Báo cáo doanh nghiệp NTC: Điểm tựa KCN NTC3

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Thuế đối ứng của Mỹ: chiêu A tím cách đảm phán bà "ân miếng trả miếng"
- Nhà Trắng: Thuế quan mới của Trump sẽ có hiệu lực ngay lập tức
- Kinh tế Mỹ phát tín hiệu trái chiều, Fed rút vào thế khó

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Hệ thống KRX dự kiến vận hành từ 05/05
- TP. Hồ Chí Minh: Tìm dụng linh vực du lịch tăng 10% trong 2 tháng đầu năm
- Ông Trump ấp thuế quan đối ứng từ 10% lên hơn 180 nền kinh tế, Việt Nam chịu 46%

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

04/04/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
06/04/2025: Công bố số liệu kinh tế VN Quý 1 năm 2025

Chỉ số thị trường Việt Nam

	02/04/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,317.83	0.04%	-1.06%	1.92%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	19,256.68	28.30%	-13.87%	18.37%
HNX	238.13	0.72%	-2.63%	0.05%
HNX GTGD (Tỷ VND)	793.06	-30.80%	-19.91%	-43.94%
Upcom	98.64	0.17%	-0.53%	-1.44%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	506.76	-11.74%	-23.56%	-51.89%
P/E VNIndex (x)	13.04	0.08%	-1.06%	2.11%
P/B VNIndex (x)	1.70	0.00%	-0.58%	2.41%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	SSI	1.54%	SSB	-1.79%	VIC	6.15%	GVR	-7.80%	VIC	47.50%	TPB	-16.67%
2	FPT	1.24%	BVH	-1.14%	VHM	2.91%	TPB	-3.72%	VHM	30.70%	FPT	-14.69%
3	VIC	1.17%	STB	-1.13%	VRE	1.77%	MSN	-3.65%	SHB	27.82%	LPB	-8.82%
4	HPG	0.93%	MBB	-1.02%	STB	1.55%	FPT	-3.56%	VRE	16.14%	BVH	-8.44%
5	SHB	0.80%	LPB	-0.90%	SHB	1.21%	BCM	-3.20%	MBB	6.56%	PLX	-6.73%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	GEX	5.12%	KBC	-3.44%	VCI	20.80%	ORS	-10.65%	VCF	29.75%	PSH	-35.87%
2	EVF	5.00%	PSD	-1.98%	FTS	19.95%	DGC	-6.81%	FIT	22.25%	ORS	-35.87%
3	FIT	4.50%	GMD	-2.26%	GEX	9.38%	PNJ	-6.04%	BSI	21.41%	SGN	-13.96%
4	VND	3.25%	KDH	-1.99%	SAM	4.49%	SZC	-5.86%	VND	18.66%	PNJ	-12.33%
5	SAM	2.76%	VTP	-1.83%	VND	3.58%	PHR	-5.83%	GEX	14.00%	DGC	-11.97%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	FCM	6.91%	AGM	-6.81%	SMC	29.74%	UIC	-11.51%	HHS	38.34%	TCD	-44.23%
2	KSQ	6.82%	TCR	-6.82%	HHS	29.85%	FRT	-11.18%	TLH	24.34%	BCG	-38.75%
3	TSC	6.80%	DVP	-3.58%	TSC	16.73%	JVC	-9.36%	VAF	24.19%	BMC	-26.08%
4	HHS	6.70%	LIC	-3.49%	TNT	14.29%	CSM	-8.87%	SMC	23.21%	FRT	-19.89%
5	SMC	5.86%	SHI	-3.01%	NNC	12.87%	CTR	-8.36%	TNG	22.93%	FCM	-19.85%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

		02/04/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		22,390.84	-0.66%	-3.11%	0.34%
Dow Jones		42,225.32	0.56%	-0.85%	-4.42%
FTSE 100		8,608.48	-0.30%	-0.64%	-0.63%
Nikkei 225		35,725.87	0.28%	-5.44%	-9.01%
S&P 500		5,670.97	0.67%	-1.83%	-7.30%
Tỷ giá					
USD/VND		25,620.00	0.22%	0.08%	0.39%
USD/JPY		149.61	-0.23%	-0.72%	-1.23%
GBP/USD		1.29	0.00%	0.00%	2.38%
EUR/USD		1.08	0.00%	0.00%	3.85%
Nông lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	74.95	0.62%	2.64%	-2.00%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.99	1.01%	2.84%	-3.86%
Than	USD/T	101.00	-1.61%	4.77%	-2.42%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép cuộn cán nóng	USD/T	9,225.00	-2.23%	-0.54%	17.46%
Quặng sắt	USD/T	104.25	2.00%	2.03%	-2.57%
Vàng	USD/t.oz	3,159.95	1.43%	4.60%	7.43%
Bạc	USD/t.oz	33.76	0.27%	0.27%	2.49%
Đồng	USD/Lbs	5.04	0.00%	-0.20%	10.77%
Thiếc	CNY/T	3,182.00	-0.28%	-1.18%	-3.84%
Gỗ	USD/1000 board feet	655.63	-1.93%	-4.04%	6.08%
Nông nghiệp					
Đường	USd/Lbs	19.57	1.08%	0.15%	-7.21%
Lợn hơi	USd/Lbs	87.45	0.08%	0.92%	-1.22%
Cao su	USD Cents / Kg	193.10	-0.05%	-2.87%	-5.30%
Lúa mì	USd/Bu	537.75	-0.51%	-1.01%	-8.16%
Cà phê	USd/Lbs	386.97	-0.63%	-2.85%	-2.56%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 02/04/2025

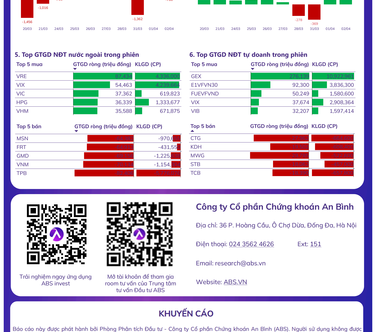
1. Độ rộng thị trường
Người vốn Mỹ
Công nghệ Thông tin
Viễn thông
Tài chính
Dịch vụ Tiêu dùng
Dược phẩm và Y tế
Công nghiệp
Ngân hàng
Tiện ích Công ích
Hàng Tiêu dùng
Dầu khí
-0.14%
-0.15%
-0.39%
-0.56%
1.29%
1.03%
0.47%
0.46%
0.37%
0.16%
1
2
12
64
122
97
129
59
17
11
11
-7%
-6%
-5%
-4%
-3%
-2%
-1%
0%
0%
1%
2%
3%
4%
5%
6%
>=7%
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số
0.58
0.53
0.47
0.35
0.29
0.24
0.16
0.15
0.11
0.11
-0.10
-0.12
-0.13
-0.16
-0.18
-0.19
-0.20
-0.20
-0.43
VIC
VCB
FPT
HPG
HVN
GEX
SSI
VND
CTG
VIX
ACB
KDH
VNM
KBC
STB
LPB
GAS
SSB
MBB
BID
3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)
-1,458
-1,518
-1,662
-1,662
-1,662